

Số: 10 /CTr-LĐLĐ

An Giang, ngày 10 tháng 01 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH

Công tác công đoàn năm 2026

Năm 2026 là năm triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, năm diễn ra Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2026 - 2031; sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội I Công đoàn tỉnh; Nghị quyết Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030; Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh ban hành Chương trình công tác công đoàn năm 2026, cụ thể như sau:

I. CHỦ ĐỀ HOẠT ĐỘNG

“Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; cụ thể hóa, đưa Nghị quyết Đại hội Đảng, Mặt trận Tổ quốc, Công đoàn vào cuộc sống”.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Phát triển thực tăng 15.000 đoàn viên trở lên; 100% doanh nghiệp có từ 20 lao động trở lên được thành lập CĐCS.
2. 100% cán bộ công đoàn được học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc, Nghị quyết Đại hội Công đoàn; 90% trở lên đoàn viên, NLĐ được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế, quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan đến lao động và công đoàn. Công đoàn tham gia thúc đẩy để ít nhất 65% công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp.
3. Phần đầu ít nhất 85% đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đủ điều kiện đại diện, thương lượng, ký kết được thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.
4. 100% công đoàn cơ sở khu vực nhà nước, ít nhất 85% công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước tham gia với người sử dụng lao động ban hành, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Có 100% doanh nghiệp nhà nước, ít nhất 80% doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tổ chức đối thoại, hội nghị người lao động.
5. Đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động điều chỉnh tăng giá trị bữa ăn ca ở 200 doanh nghiệp theo mức quy định tại Kết luận số 03/KL-BCH ngày 18/01/2022 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 7c/NQ-BCH ngày 25/02/2016 về “Chất lượng bữa ăn ca của người lao động”.
6. Bình quân mỗi công đoàn cơ sở giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp.

7. 100% chủ tịch công đoàn cơ sở bầu mới được tập huấn, bồi dưỡng với hình thức phù hợp.

8. Ít nhất 80% CĐCS đơn vị, doanh nghiệp hoàn thành tốt nhiệm vụ, (trong đó 70% CĐCS doanh nghiệp ngoài nhà nước và CĐCS hợp tác xã, 60% nghiệp đoàn cơ sở, 75% CĐCS loại hình khác, 90% công đoàn xã, phường, đặc khu hoàn thành tốt nhiệm vụ). Phần đầu trong tổng số các loại hình công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ có ít nhất 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

9. Phần đầu có 90% trở lên công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước đủ điều kiện thành lập ban nữ công quần chúng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

10. Công đoàn cấp tỉnh và 90% trở lên CĐCS xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, trọng tâm là kiểm tra, giám sát về công tác tài chính, tài sản công đoàn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thực hiện nhiệm vụ, đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động

- Nghiên cứu, tích cực tham mưu, đề xuất, tham gia xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật, trọng tâm là các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động và tổ chức Công đoàn gồm: các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Công đoàn 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), Luật Việc làm (năm 2025); tham gia xây dựng chính sách an sinh xã hội, an toàn, vệ sinh lao động cho lao động nền tảng, lao động phi chính thức...

- Phối hợp các ngành chức năng kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật lao động, chính sách đối với người lao động về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội; an toàn vệ sinh thực phẩm, chất lượng bữa ăn ca, an toàn vệ sinh lao động; việc thực hiện dân chủ tại cơ sở.

- Kịp thời nắm bắt, dự báo tình hình quan hệ lao động; chủ động đề xuất, phối hợp với các cơ quan chức năng trong nắm bắt tình hình, kịp thời xử lý tốt các vấn đề phát sinh trong thực tiễn, phòng ngừa và tham gia giải quyết tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể, xây dựng quan hệ lao động tiến bộ, hài hòa và ổn định, đảm bảo an ninh công nhân.

- Triển khai các Hướng dẫn của Tổng Liên đoàn về: công đoàn tham gia thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; công đoàn với tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân sau sắp xếp tổ chức bộ máy; tham gia giải quyết tranh chấp lao động ngừng việc tập thể; thực hiện đình công theo quy định của pháp luật; đánh giá chất lượng thỏa ước lao động tập thể...

- Hướng dẫn, chỉ đạo công đoàn cơ sở doanh nghiệp phối hợp tổ chức đối thoại, thương lượng, ký kết, thực hiện thỏa ước lao động tập thể, nội dung trọng tâm là tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn vệ sinh lao động, chất lượng bữa ăn ca...

- Bình chọn và đề nghị Tổng Liên đoàn tuyên dương chủ tịch công đoàn cơ sở xuất sắc, tiêu biểu trong công tác đối thoại, thương lượng thỏa ước lao động tập thể cấp Tổng Liên đoàn lần thứ II năm 2026.

- Duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, thực hiện quyền đại diện khởi kiện của Công đoàn khi được yêu cầu; tham gia giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến quyền lợi của người lao động.

- Thường xuyên thông tin, tuyên truyền, tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức về an toàn vệ sinh lao động; củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động, Tháng hành động vì môi trường và phát triển bền vững trong các cấp công đoàn.

- Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng bữa ăn ca cho đoàn viên, người lao động tại doanh nghiệp; tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 7c/NQ-BCH ngày 25/02/2016 về chất lượng bữa ăn ca của người lao động; tổ chức triển khai “Bữa cơm tất niên công đoàn”, “Bữa cơm Công đoàn” năm 2026 theo chỉ đạo của Tổng Liên đoàn.

- Tập trung tổ chức các hoạt động chăm lo lợi ích, phúc lợi thiết thực cho đoàn viên, người lao động, nhất là dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026. Ra mắt Ban Quản lý Quỹ hỗ trợ đoàn viên và NLĐ, triển khai kịp thời chương trình hỗ trợ nhà ở Mái ấm công đoàn, hỗ trợ các trường hợp đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn, bệnh hiểm nghèo, bị tai nạn lao động, bị ảnh hưởng do thiên tai, lũ lụt, con đoàn viên vượt khó học giỏi...

2. Công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục nâng cao nhận thức cho đoàn viên, người lao động

- Tuyên truyền để đoàn viên, người lao động hiểu, nắm rõ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đại hội Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2026 – 2031 trong đoàn viên, người lao động.

- Phát động, tổ chức cho đoàn viên, người lao động tích cực học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

- Tuyên truyền và tổ chức các hoạt động cấp tỉnh kỷ niệm 140 năm ngày Quốc tế Lao động (01/5/1886 – 01/5/2026), Tháng Công nhân năm 2026 gắn với Tháng An toàn vệ sinh lao động năm 2026; tổ chức các hoạt động kỷ niệm 97 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2026).

- Phối hợp triển khai các giải pháp nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp của đoàn viên, người lao động, hỗ trợ người lao động tăng cường năng lực nghề nghiệp, thích ứng với cuộc cách mạng 4.0, gắn với triển khai Chương trình đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong CNLĐ tại doanh nghiệp theo Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổng kết 10 năm triển khai Chỉ thị 52-CT/TW ngày 09/01/2016 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân, lao động tại khu công nghiệp, khu chế xuất. Trọng tâm là nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà Văn hóa Lao động, chỉ đạo tổ chức thành công chương trình “Đến với Nhà trọ Công nhân”, Giải Bóng đá CNLĐ tại Khu công nghiệp lần I năm 2026, Giải Bóng chuyền hơi nữ CNVCLĐ năm 2026, Hội thi Nữ Công nhân lao động duyên dáng năm 2026, Chương trình điểm hẹn giờ tan ca... tăng cường tham mưu, đề xuất các giải pháp nâng cao đời sống tinh thần cho CNLĐ.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông của tổ chức Công đoàn, chú trọng truyền thông về Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam... trong đoàn viên, người lao động. Tổ chức tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị của các cấp Công đoàn trên báo chí, các phương tiện thông tin đại chúng. Vận hành, nâng cao chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử Công đoàn An Giang, trang mạng xã hội của các cấp công đoàn; tăng cường lan tỏa, tạo nhiều kênh kết nối, tương tác tích cực với đoàn viên, người lao động.

- Kiến toàn, duy trì hoạt động mạng lưới cộng tác viên dư luận xã hội trong các cấp công đoàn; thường xuyên nghiên cứu, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng dư luận xã hội trong đoàn viên, người lao động, nâng cao chất lượng hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên công đoàn.

- Tổ chức triển khai các hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; kịp thời đề xuất xử lý thông tin xấu, độc; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

3. Công tác xây dựng tổ chức công đoàn, tham gia xây dựng đảng, hệ thống chính trị vững mạnh

- Thành lập Ban chỉ đạo phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở của LĐLĐ tỉnh. Định kỳ hàng quý khảo sát, nắm bắt tình hình lao động trên địa bàn; ký kết quy chế phối hợp với cấp ủy, chính quyền trong vận động phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, xây dựng CĐCS vững mạnh. Chọn tháng 5 và tháng 7 năm 2026 để triển khai tổ chức Tháng cao điểm phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở và giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng bồi dưỡng, kết nạp.

- Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy mới. Tiếp tục đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập 09 công đoàn xã, phường, đặc khu có đủ điều kiện. Thực hiện công tác đánh giá, xếp loại chất lượng công đoàn đảm bảo công khai, minh bạch, thực chất, từng bước phát huy vai trò và sự tham gia của đoàn viên công đoàn trong đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở. Xác định những nhiệm vụ trọng tâm đề ưu tiên thực hiện, tránh dàn trải, đồng thời tiếp tục định hướng, hướng dẫn công đoàn cơ sở đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, chú trọng tính chủ động trong xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động, tự kiểm tra, đánh giá.

- Sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình hành động số 02/CTr-BCH ngày 20/7/2021 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khóa XII) thực

hiện Nghị quyết Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”. Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết 6^a/NQ-TLĐ ngày 06/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn (khóa X) về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở.

- Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cán bộ công đoàn các cấp nhất là công đoàn cơ sở, cán bộ chủ chốt, cán bộ mới sau đại hội theo hướng gắn lý thuyết với thực hành, ưu tiên kỹ năng hoạt động và xử lý tình huống trong thực tiễn.

- Xây dựng và triển khai chương trình hành động của LĐLĐ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI). Triển khai thực hiện Hướng dẫn của Tổng Liên đoàn về tiêu chuẩn, quy trình, trách nhiệm của ban chấp hành công đoàn trong giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng bồi dưỡng, kết nạp (ở những nơi chưa có tổ chức đảng); giới thiệu phát triển đảng đạt chỉ tiêu đề ra.

4. Phát động thi đua chào mừng và đưa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đại hội Công đoàn Việt Nam vào cuộc sống

- Vận động đoàn viên, công nhân, viên chức, người lao động phát huy sáng kiến, sáng tạo, cải tiến kỹ thuật; đổi mới quy trình làm việc, hợp lý hóa sản xuất; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chào mừng và sớm đưa Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc, Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đại hội Công đoàn Việt Nam vào cuộc sống.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các phong trào thi đua như: “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; “Xanh, Sạch, Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”; “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức Công đoàn”; tạo môi trường thi đua rộng khắp, thiết thực, hiệu quả. Tập trung phát động, triển khai quyết liệt, hiệu quả Chương trình “Sáng kiến số” trong đoàn viên, người lao động năm 2026.

- Tham gia tích cực và triển khai hiệu quả các phong trào thi đua do Chính phủ phát động, trọng tâm là phong trào “*Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số*”, “*Bình dân học vụ số*”, “*Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí*”, “*Vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau*” gắn với nhiệm vụ cụ thể của từng địa phương, đơn vị và doanh nghiệp.

- Chỉ đạo công đoàn cơ sở trực thuộc lựa chọn các công trình, sản phẩm, phần việc có giá trị kinh tế - xã hội, có ý nghĩa chính trị, mang lại lợi ích thiết thực cho đời sống, việc làm của đoàn viên, người lao động hoặc đóng góp cho cộng đồng, xã hội để đăng ký thực hiện và gắn biển các công trình, sản phẩm, phần việc chào

mừng Đại hội Đảng, Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đại hội Công đoàn Việt Nam.

5. Công tác nữ công

- Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH ngày 29/01/2011 về công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Triển khai các giải pháp bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của lao động nữ; tổ chức tốt các hoạt động chăm lo cho con đoàn viên, người lao động. Tổ chức các hoạt động “Công đoàn hỗ trợ chăm sóc, nuôi dạy trẻ em là công nhân, lao động thông qua tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ nữ công; hỗ trợ nhóm trẻ tự thực độc lập, tổ chức đối thoại tại nơi làm việc” thuộc Đề án Hỗ trợ công nhân, lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất trong việc chăm sóc nuôi dạy con giai đoạn 2025 – 2028” do Tổng Liên đoàn triển khai.

- Tham gia góp ý, xây dựng, triển khai các văn bản pháp luật về bình đẳng giới, dân số, gia đình và trẻ em. Phối hợp tuyên truyền, giám sát việc thực hiện Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 8/9/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển giáo dục mầm non, nhất là chính sách đối với con công nhân lao động và giáo viên mầm non ở khu công nghiệp.

- Thành lập, củng cố, kiện toàn ban nữ công công đoàn cơ sở, đặc biệt là ban nữ công quần chúng công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước; phát huy vai trò tham mưu của ban nữ công cho ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn đổi mới nội dung, hình thức hoạt động, nâng cao chất lượng các phong trào thi đua, cuộc vận động trong nữ đoàn viên, người lao động, trọng tâm là phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” tạo sức hấp dẫn, thu hút đông đảo lao động nữ tham gia.

- Phối hợp các ngành chức năng tổ chức các hoạt động xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh trong đoàn viên, người lao động. Xét đề nghị Tổng Liên đoàn biểu dương gia đình công nhân, viên chức, lao động tiêu biểu toàn quốc giai đoạn 2025 – 2030 nhân kỷ niệm 25 Năm Ngày Gia đình Việt Nam (28/6/2001 – 28/6/2026). Ký kết Chương trình phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh trong công tác vận động nữ CNVCLĐ.

6. Công tác kiểm tra, giám sát

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Ban Chấp hành công đoàn các cấp về thực hiện các quy định công tác kiểm tra, giám sát trong tổ chức Công đoàn. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát của các cấp công đoàn năm 2026, chủ động triển khai các nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra được quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam (sửa đổi), trọng tâm là công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp hoạt động của ủy ban kiểm tra. Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra tài chính, tăng cường công tác giám sát, kiểm tra tài chính đối với công đoàn cơ sở để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại trong công tác quản lý tài chính, tài sản. Chỉ đạo, hướng dẫn ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp chủ

động nắm tình hình, phát hiện và kiểm tra kịp thời khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, Nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo và tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định.

7. Công tác tài chính công đoàn

- Tổ chức tốt công tác thu tài chính công đoàn theo kế hoạch; hạn chế thấp nhất việc thất thu kinh phí công đoàn. Quản lý chặt chẽ, chi tiêu tiết kiệm, hiệu quả, phục vụ tốt hoạt động của các cấp công đoàn. Tăng cường thực hiện việc thu kinh phí công đoàn khu vực sản xuất kinh doanh qua tài khoản ngân hàng tập trung. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cơ sở thực hiện công khai tài chính, đảm bảo công khai, minh bạch.

- Quản lý chặt chẽ tài sản công đoàn; nâng cao hiệu quả công tác quản lý đầu tư công theo thẩm quyền được phân cấp. Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp cơ sở nhà, đất, tài sản công đoàn theo chỉ đạo của Tổng Liên đoàn. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà Văn hóa Lao động, góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chức công đoàn.

8. Công tác chỉ đạo, tham mưu và tổ chức thực hiện

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn, tập trung hướng về cơ sở. Quán triệt và thực hiện tốt phương châm: hợp ít hơn, hành động nhiều hơn; ít khẩu hiệu hơn, nhiều kết quả hơn, ít thủ tục hơn và sự hài lòng của người lao động nhiều hơn.

- Xây dựng văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ phải theo hướng linh hoạt, thiết thực, kịp thời, rõ trách nhiệm, sát hợp với tình hình thực tiễn; thực hiện nghiêm pháp chế văn bản, đảm bảo đúng quy trình, thủ tục ban hành văn bản. Triển khai thực hiện thành công Đề án chuyển đổi số của Tổng Liên đoàn theo kế hoạch đề ra.

- Nâng cao chất lượng công tác phối hợp với các ngành, phát huy sức mạnh tổng hợp trong tổ chức triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, kịp thời tháo gỡ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác công đoàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn căn cứ chương trình công tác, lĩnh vực được phụ trách để tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công đoàn cơ sở triển khai thực hiện; tiếp nhận thông tin và phản ánh với ban chấp hành, ban thường vụ về những vướng mắc, phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện, tham mưu đề xuất phương án giải quyết.

2. Công đoàn phường, đặc khu và CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh

- Căn cứ Chương trình công tác này và tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị, doanh nghiệp nghiên cứu, cụ thể hóa, xây dựng chương trình công tác của cấp mình có trọng tâm, trọng điểm, linh hoạt, kịp thời, bám sát chủ đề công tác năm, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị trong đó cần lưu ý xây dựng các kế

hoạch công tác chuyên đề cụ thể để thực hiện đạt các chỉ tiêu, nhiệm vụ, yêu cầu đề ra. Công đoàn phường, đặc khu tăng cường hướng dẫn CĐCS trên địa bàn mình quản lý triển khai thực hiện hiệu quả.

- Định kỳ hàng tháng, 6 tháng và cuối năm báo cáo về Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh (qua Bộ phận Văn phòng – Tài chính) để kịp thời chỉ đạo. / *ida*

Nơi nhận:

- Đoàn Chủ tịch TLĐ, Ban CTCĐ (b/c);
- Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh (b/c);
- Ủy viên BCH, UBKT LĐLĐ tỉnh;
- CĐCS, CĐ phường, đặc khu;
- Lưu VP, website.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Đỗ Trần Thịnh